

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>I</b>	<b>Giải pháp và phương pháp luận:</b>		
1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	Hiểu rõ về gói thầu và trình bày chi tiết về từng vấn đề.	Không trình bày hiểu biết về gói thầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản
2	Cách tiếp cận và phương pháp luận, tính hợp lý cùng hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Trình bày một cách rõ ràng, chi tiết, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ; có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản so với yêu cầu của hồ sơ yêu cầu, không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

			cấp dịch vụ hợp lý và hiệu quả kinh tế.
		Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý; trình bày một cách rõ ràng, chi tiết về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ.	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sai hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý
3	Về phạm vi cung cấp dịch vụ	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Mục 3, Chương V của E-HSMT	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Mục 3, Chương V của E-HSMT
<b>II</b>	<b>Mức độ đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn dịch vụ</b>		
4	Đặc tính, thông số kỹ thuật	<p>- Nhà thầu có bảng đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT nêu tại chương V</p> <p>- Trang thiết bị chính gồm: Hội trường, màn hình led, Thiết bị họp online trên các kênh truyền thông (chi tiết tại chương V)</p> <p>Nhà thầu phải có hóa đơn chứng minh thuộc sở hữu của nhà thầu; Trường hợp nhà thầu đi thuê cần có hợp đồng nguyên tắc và hóa đơn chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của đơn vị cho thuê; Trường hợp nhà thầu chưa có sẵn trang thiết bị để phục vụ gói thầu nhà thầu cần cung cấp hợp đồng nguyên tắc hoặc tài liệu có giá</p>	Không đáp ứng một trong các yêu cầu này

		trị tương đương với đơn vị cung cấp hàng hóa để chứng minh khả năng sẵn sàng mua sắm, huy động trang thiết bị phục vụ gói thầu.	
4	Mức độ đáp ứng đảm bảo chất lượng truyền thông xây dựng tin, bài, ảnh, bản tin, chạy truyền thông	<p>* Về Bản tin media:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng trên các trang mạng xã hội, youtube, tiktok, fanpage.</li> <li>- Yêu cầu về thiết bị: Hệ thống dựng phi tuyến/ Hệ thống dựng đồ họa: Có phần mềm chuyên dựng để thu âm, biên tập, dàn dựng, dựng đồ họa, Máy quay phim: Thiết bị quay phim tiêu chuẩn HD trở lên.</li> <li>- Máy tính: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có cấu hình bảo đảm vận hành phần mềm chuyên dựng để thu âm, biên tập, dàn dựng các sản phẩm truyền hình.</li> <li>+ Có cài đặt phần mềm văn phòng.</li> </ul> </li> <li>- Máy ảnh chuyên dựng: số lượng điểm ảnh tối thiểu 20 megapixel.</li> </ul> <p>*Về Facebook</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu phải có cam kết Mỗi bản tin đăng tải trên kênh tiktok/youtube thu hút tối thiểu 500 lượt xem</li> </ul>	Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu, hoặc không có cam kết kèm theo.
5	Tiến độ thực hiện gói thầu	Có bảng tiến độ chi tiết các nội dung công việc cần thực hiện theo các giai đoạn hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT nêu tại chương V	Không có bảng tiến độ chi tiết các nội dung công việc cần thực hiện theo các giai đoạn hoặc có Bảng tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng các yêu cầu của

			E-HSMT nêu tại chương V
6	Cam kết thời gian thực hiện gói thầu	Có cam kết tổ chức và hoàn thành công việc theo hợp đồng $\leq 90$ ngày	Không có cam kết tổ chức và hoàn thành công việc theo hợp đồng $> 90$ ngày
<b>III</b>	<b>Các yếu tố cần thiết khác</b>		
7	Uy tín của nhà thầu thông qua Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu trong vòng 03 năm (tính đến thời điểm đóng thầu)	Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại điều Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đáp ứng yêu cầu này, không có cam kết.
<b>IV</b>	<b>Kết luận</b>	<b>Đạt tất cả các nội dung trên</b>	<b>Không đạt một trong các nội dung trên</b>